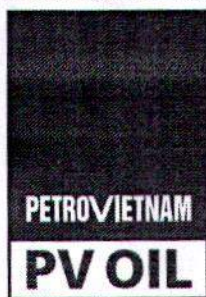


**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DÀU KHÍ THÁI BÌNH**



**THÔNG TIN TÓM TẮT  
VỀ TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ GIAO DỊCH**

**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DÀU KHÍ THÁI BÌNH**

*Giấy chứng nhận ĐKKD số 1000808141 do Sở Kế hoạch và Đầu tư*

*Tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 30 tháng 11 năm 2010 thay đổi lần thứ 7 ngày 01 tháng 04 năm 2016.*

- 1. Địa chỉ: số 545 đường Trần Lãm, phường Trần Lãm thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam.*
- 2. Điện thoại: 02273.833522 ; Fax: 02273.838757;*
- 3. Website: <http://www.pvoilthaibinh.com>*

**Phụ trách Công bố thông tin:**

Họ tên: Bà Nguyễn Thị Mai – Trưởng phòng tổ chức hành chính - phụ trách công bố thông tin

Số điện thoại: 02273.833552; Fax: 02273.838757

MỤC LỤC

I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT.....	3
II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH: .....	4
1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển .....	4
2. Cơ cấu tổ chức Công ty .....	7
3. Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông .....	11
4. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty .....	12
5. Hoạt động kinh doanh .....	13
7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành.....	14
8. Chính sách đối với người lao động.....	15
10. Tình hình tài chính .....	17
11. Tình hình tài sản.....	20
12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo.....	22
13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng .....	24
14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh: .....	24
15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có).....	25
III. QUẢN TRỊ CÔNG TY .....	25
1. Hội đồng quản trị .....	25
2. Ban kiểm soát .....	29
3. Ban Tổng Giám đốc.....	33
4. Kế toán trưởng: Ông Vũ Mạnh Cường .....	35
5. Kế hoạch tăng cường quản trị: .....	36



## DANH MỤC BẢNG BIỂU

Bảng 1: Quá trình giảm vốn điều lệ .....	6
Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ trên 5% vốn cổ phần của Công ty.....	11
Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty .....	12
Bảng 4: Kết quả kinh doanh năm 2015 – 2016 .....	14
Bảng 5: Cơ cấu lao động tại 31/12/2016.....	15
Bảng 6: Chi tiết các khoản thuế phải nộp.....	18
Bảng 7: Trích lập các quỹ theo luật định.....	18
Bảng 8: Tổng dư nợ vay.....	Error! Bookmark not defined.
Bảng 9: Tình hình Công nợ phải thu .....	19
Bảng 10: Tình hình Công nợ phải trả.....	19
Bảng 11: Một số chỉ tiêu tài chính .....	20
Bảng 12: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2016 .....	20
Bảng 13: Chi phí xây dựng dở dang .....	21
Bảng 14: Tình hình quản lý, sử dụng đất .....	21
Bảng 15: Kế hoạch kinh doanh năm 2017, 2018.....	22
Bảng 16: Thành viên Hội đồng quản trị .....	25
Bảng 17: Thành viên ban kiểm soát.....	29
Bảng 18: Thành viên ban Tổng Giám đốc .....	33

## I. CÁC KHÁI NIỆM VÀ TỪ VIẾT TẮT

Trong Bản thông tin tóm tắt này, những từ ngữ dưới đây được hiểu như sau:

“**Công ty**”: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

“**Cổ đông**”: Tổ chức hoặc cá nhân sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

“**Cổ phần**”: Chứng chỉ do Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình phát hành xác nhận quyền sở hữu một hoặc một số cổ phần của Công ty.

“**Cổ tức**”: Số tiền hàng năm được trích từ lợi nhuận sau thuế của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

“**Điều lệ**”: Điều lệ của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình đã được thông qua.

“**Vốn điều lệ**”: Số vốn do tất cả cổ đông đóng góp và được ghi vào Điều lệ của Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

Ngoài ra, những từ, thuật ngữ khác (nếu có) sẽ được hiểu như quy định trong Luật Doanh Nghiệp năm 2014, Luật Chứng Khoán số 70/2006/QH 11 năm 2006 của Quốc hội và các văn bản pháp luật khác có liên quan.

Các từ hoặc nhóm từ viết tắt trong Bản Công bố thông tin này có nội dung như sau:

Công ty: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình

CTCP: Công ty cổ phần

ĐHĐCD: Đại hội đồng cổ đông

ĐKGD: Đăng ký giao dịch

HĐQT: Hội đồng quản trị

NN: Nhà nước

VDL: Vốn điều lệ

LNST: Lợi nhuận sau thuế

CBCNV: Cán bộ công nhân viên

VLXD: Vật liệu xây dựng

SXKD: Sản xuất kinh doanh

CT HĐQT: Chủ tịch hội đồng quản trị

HCCN: Hạn chế chuyển nhượng

XDCBDD: Xây dựng cơ bản dở dang

BCTC: Báo cáo tài chính




## II. TÌNH HÌNH VÀ ĐẶC ĐIỂM CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH:

### 1. Tóm tắt quá trình hình thành và phát triển

#### 1.1. Giới thiệu chung về tổ chức Đăng ký giao dịch

- Tên công ty: Công Ty Cổ Phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình.
- Tên Tiếng Anh: THAI BINH PETROVIETNAM OIL JOINT STOCK COMPANY.
- Địa chỉ trụ sở chính: số 545 đường Trần Lãm, phường Trần Lãm thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình, Việt Nam
- Vốn điều lệ đăng kí: 109.000.000.000 đồng.
- Vốn điều lệ thực góp: 109.000.000.000 đồng.



- Logo: 
- Website: [www.pvoilthaibinh.com](http://www.pvoilthaibinh.com)
- Điện thoại: 02273.833522 Fax: 02273.838757.
- Ngày trở thành công ty đại chúng: 04/05/2017
- Người đại diện theo pháp luật của công ty: Tôn Quốc Bình – Giám đốc
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp lần đầu số 1000808141 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 30 tháng 11 năm 2010 thay đổi lần thứ 7 ngày 01 tháng 04 năm 2016.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Mua bán, kinh doanh sản phẩm dầu mỏ như: các loại xăng dầu, dầu nhờn, khí hóa lỏng (Gas), hóa chất và các loại chế phẩm dầu mỏ khác;
  - + Đại lý bán buôn, bán lẻ xăng dầu, phân đạm phục vụ nông nghiệp;
  - + Kinh doanh nhiên liệu sinh học (Ethanol fuel, Biodiesel);
  - + Sản xuất, mua bán thiết bị vật tư, hóa chất, thiết bị dầu khí phục vụ cho công nghiệp dầu khí và các ngành công nghiệp khác;
  - + Xuất nhập khẩu phương tiện phục vụ công tác chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu;
  - + Xây dựng các hệ thống bồn chứa, phân phối và kinh doanh sản phẩm dầu;
  - + Dịch vụ cho thuê xe bồn, bể chứa và kho bãi;
  - + Kinh doanh vận tải xăng dầu, hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy.

#### 1.2. Giới thiệu về chứng khoán đăng ký giao dịch.

- Tên chứng khoán: Cổ phiếu Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
- Loại chứng khoán: Cổ phần phổ thông
- Mệnh giá: 10.000 đồng



- Mã chứng khoán: POB
- Tổng số lượng chứng khoán ĐKGD: 10.900.000 cổ phiếu
- Số lượng chứng khoán bị hạn chế chuyển nhượng : 0 cổ phiếu
- Giới hạn tỷ lệ nắm giữ đối với người nước ngoài: Thực hiện theo quy định tại nghị định số 60/2015/NĐ-CP ngày 26 tháng 6 năm 2015 của Chính phủ và Thông tư số 123/2015/TT-BTC hướng dẫn hoạt động đầu tư nước ngoài trên thị trường chứng khoán Việt Nam. Tại thời điểm ngày 04/09/2017 số lượng cổ phần sở hữu của nhà đầu tư nước ngoài tại Công ty là 0 cổ phần – tương ứng 0%.

### ***1.3. Quá trình hình thành và phát triển.***

Tiền thân của Công ty là Công ty Dầu khí I Thái Bình trực thuộc Tổng cục Dầu khí nay là Tập đoàn Dầu khí Việt Nam

Đến Tháng 4 năm 1994 Công ty Dầu khí I Thái Bình được sáp nhập vào Tổng công ty cổ phần dịch vụ kỹ thuật dầu khí Việt Nam (PetroVietnam Technical Services Coporation) và gọi tên là Xí nghiệp Dịch vụ Dầu khí Thái Bình.

Đến tháng 4 năm 2007, Tổng Công ty Cổ phần Dịch vụ Kỹ thuật Dầu Khí có Quyết định số 39/QĐ-DVKT về việc đổi tên Xí nghiệp Dịch vụ Dầu khí Thái Bình thành Công ty TNHH MTV Dịch vụ Dầu khí Thái Bình - PTSC Thái Bình. Với số lao động của toàn Công ty là 186 lao động, ngành nghề kinh doanh chủ yếu lúc đó là Kinh doanh các sản phẩm đồ uống do Nhà máy Nước khoáng Tiên Hải của Công ty sản xuất và kinh doanh bán lẻ Xăng dầu, với hệ thống 05 cửa hàng bán lẻ.

Tháng 6 năm 2009 do xu hướng chuyên môn hóa cho các Tổng Công ty của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, PTSC Thái Bình được sáp nhập về Tổng Công ty Dầu Việt Nam - PV Oil và đổi tên là Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xăng dầu Dầu khí Thái Bình - PV Oil Thái Bình. Với việc trở thành Công ty thành viên của PV Oil đã mở ra một giai đoạn mới cho chiến lược phát triển kinh doanh của PV Oil Thái Bình. Do được sự quan tâm của Tập đoàn Dầu khí Quốc gia Việt Nam, Tổng Công ty Dầu Việt Nam, PV Oil Thái Bình đã có những lợi thế nhất định trong việc kinh doanh Xăng dầu. Từ việc chỉ có 05 cửa hàng xăng dầu bán lẻ, từ tháng 6 năm 2009 đến tháng 11 năm 2010, PV Oil Thái Bình đã có thêm 03 cửa hàng bán lẻ Xăng dầu và thiết lập được một hệ thống phân phối Xăng dầu tại một số tỉnh miền Bắc, đưa doanh thu từ 103 tỷ năm 2008 lên 184 tỷ năm 2009 và con số này đã tăng lên gấp nhiều lần, 780 tỷ năm 2010 với 45.000 m<sup>3</sup> xăng dầu bán ra trên thị trường, đánh dấu sự phát triển vượt bậc của Doanh nghiệp và đưa Doanh nghiệp vào Top 3 Doanh nghiệp lớn mạnh và có đóng góp hàng đầu cho Ngân sách tỉnh Thái Bình.

Thực hiện Nghị quyết số 1878/NQ - DKVN 06/8/2010 của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam; Nghị quyết số 87/NQ - DVN ngày 10/8/2010 của Tổng công ty Dầu Việt Nam về việc tái cấu trúc tổng thể PV OIL, ngày 20/10/2010 HẾTV Tập đoàn Dầu khí Việt Nam đã có Nghị quyết số 2764/NQ - DKVN về việc phê duyệt phương án thành lập các Công ty cổ phần kinh doanh xăng



dầu thuộc PV OIL. Ngày 15/11/2010, Đại hội đồng cổ đông đã thống nhất đổi tên Công ty từ Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xăng dầu Dầu khí Thái Bình thành Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình, và đơn vị đã tiến hành hoàn tất các thủ tục hồ sơ pháp lý, bộ máy nhân sự để đi vào hoạt động theo pháp luật kể từ ngày 01/12/2010.

Thực hiện chủ trương của Tập đoàn Dầu khí Việt Nam và Tổng công ty Dầu Việt nam về việc tái cấu trúc Công ty (chia tách Công ty) ngày 01/4/2016 Công ty đã hoàn thành việc chia tách Công ty thành 2 Công ty đó là: Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình (PV OIL Thái Bình) và Công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình (Thái Bình PSC). Kể từ đó cho đến nay mô hình sản xuất kinh doanh của Công ty đã phát triển cả chiều sâu và chiều rộng rất đa dạng, hệ thống các cửa hàng xăng dầu từ 8 CHXD năm 2010 đến nay tăng lên là 13 CHXD; doanh thu tăng lên trên 1.000 tỷ đồng.

Hiện nay, Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thái Bình hoạt động theo Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số 1000808141 do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp lần đầu ngày 30 tháng 11 năm 2010 thay đổi lần thứ 7 ngày 01 tháng 04 năm 2016 với vốn điều lệ 109 tỷ đồng.

**Quá trình thay đổi vốn điều lệ**

Từ khi thành lập, Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thái Bình có 1 lần điều chỉnh giảm vốn điều lệ

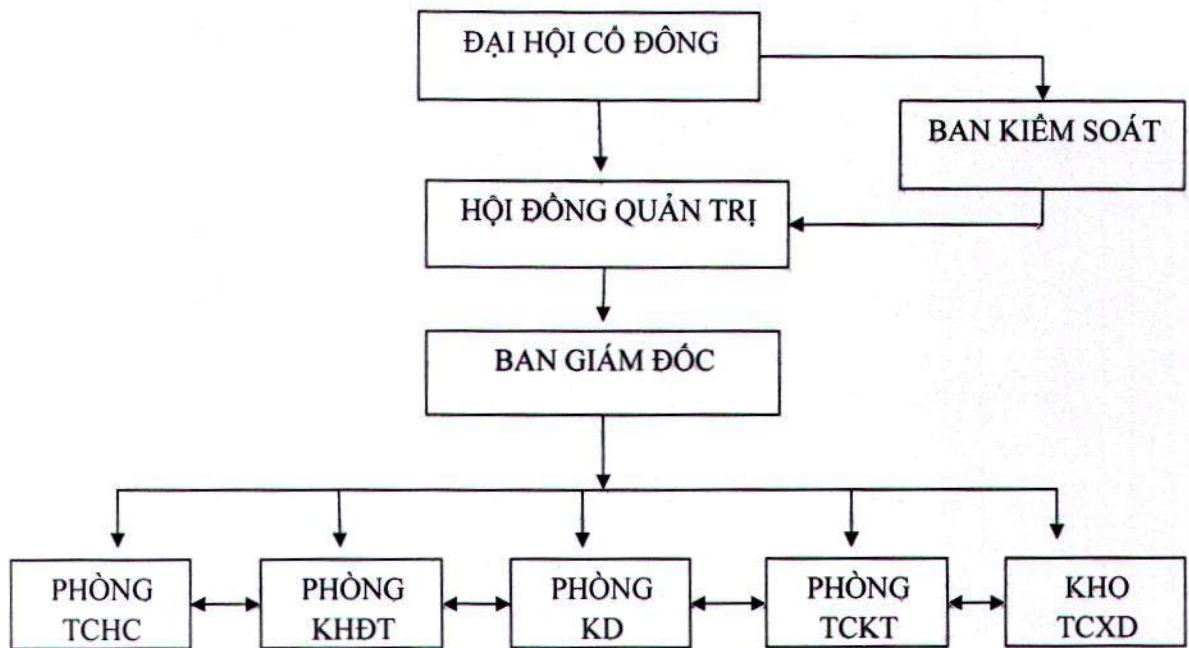
**Bảng 1 Quá trình thay đổi vốn điều lệ**

Đơn vị tính: triệu đồng

Lần	Thời gian	Vốn điều lệ trước giảm	Vốn Điều lệ giảm	Vốn Điều lệ sau giảm	Hình thức giảm vốn	Căn cứ
1	2016	130.000	21.000	109.000	Thực hiện tái cấu trúc PV OIL Thái bình theo phương án tách thành 2 công ty: Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thái Bình và Công ty cổ phần dịch vụ Dầu khí Thái Bình	- Nghị quyết Hội đồng cổ đông thường niên số 296/NQ-DKTB ngày 25/03/2016. - Giấy CNĐKKD số 1000808141 đăng kí thay đổi lần thứ 7 ngày 01/04/2016.

Nguồn: Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thái Bình

2. Cơ cấu tổ chức Công ty





**Diễn giải:**

- **Đại hội đồng cổ đông**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. Đại hội đồng cổ đông thường niên được tổ chức mỗi năm một lần. Đại hội đồng cổ đông phải họp thường niên trong thời hạn bốn tháng kể từ ngày kết thúc năm tài chính.

- **Hội đồng quản trị**

Hội đồng quản trị là cơ quan quản lý Công ty do Đại hội đồng cổ đông bầu hoặc miễn nhiệm, có quyền nhân danh Công ty để quyết định, thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Hoạt động kinh doanh và các công việc của Công ty phải chịu sự giám sát chỉ đạo của Hội đồng quản trị.

Số lượng và nhiệm kỳ Hội đồng quản trị: Số lượng thành viên Hội đồng quản trị Công ty là 03 (ba) Thành viên. Nhiệm kỳ của Hội đồng quản trị và của thành viên Hội đồng quản trị là 05 (năm) năm. Thành viên Hội đồng quản trị có thể được bầu lại với số nhiệm kỳ không hạn chế.

- **Ban Kiểm soát**

Ban Kiểm soát là cơ quan giám sát Hội đồng quản trị, Tổng giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty. Ban Kiểm soát có ba (03) thành viên.

- **Giám đốc**

Ban Giám đốc Công ty bao gồm 2 người

Giám đốc do Hội đồng Quản trị bổ nhiệm hoặc quyết định thuê.

Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Phó giám đốc giúp việc cho giám đốc và được giao quyền điều hành, phụ trách các mảng công tác riêng biệt.

- **Các phòng ban:**

- **PHÒNG TỔ CHỨC HÀNH CHÍNH**

- Công tác tổ chức, nhân sự
- Công tác lao động tiền lương, chế độ chính sách, đào tạo
- Công tác hành chính quản trị, văn thư, lễ tân, đối nội, đối ngoại
- Công tác thi đua khen thưởng, kỷ luật và các công tác khác
- Quản lý, bố trí phương tiện xe con phục vụ đi công tác cho Ban lãnh đạo, Các Phòng/đơn vị trực thuộc Công ty khi có nhu cầu.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Công ty giao.



↓ **PHÒNG TÀI CHÍNH KẾ TOÁN**

- Tổ chức thực hành các nghiệp vụ tài chính, kế toán thông suốt, hiệu quả trong toàn Công ty theo đúng quy định của Nhà nước và Quy chế tài chính của Tổng Công ty Dầu Việt Nam.
- Quản lý vốn, ngân quỹ, tài sản của Công ty, đáp ứng các yêu cầu về tài chính, nguồn vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Chủ trì xây dựng Quy chế tài chính của Công ty trình HĐQT Công ty phê duyệt.
- Xây dựng kế hoạch tài chính phù hợp với kế hoạch SXKD dài hạn, trung hạn và hằng năm của Công ty và tổ chức kiểm tra, giám sát triển khai thực hiện kế hoạch đã được phê duyệt.
- Tổ chức hệ thống báo cáo thống kê và thực hiện báo cáo đúng chế độ quy định; số liệu báo cáo phải đảm bảo trung thực, chính xác.
- Kiểm tra, giám sát toàn bộ các khâu trong quá trình tổ chức hoạt động kinh doanh của Công ty có phát sinh liên quan đến công tác kế toán, tài chính.
- Đầu mối theo dõi công tác quản lý công nợ khách hàng theo đúng quy chế công nợ của Tổng Công ty/Công ty.
- Thực hiện công tác thanh toán và quản lý chứng từ thanh toán theo đúng qui định.
- Thực hiện nghĩa vụ nộp thuế theo qui định hiện hành.
- Chủ trì thực hiện công tác và tổng hợp kiểm kê vật tư, tài sản theo qui định của Tổng Công ty và Công ty.
  - Hướng dẫn và kiểm tra nghiệp vụ kế toán cho các bộ phận, kho trung chuyển xăng dầu và cửa hàng xăng dầu trong Công ty.
  - Chủ trì thực hiện công tác tiết kiệm chống lãng phí trong Công ty.
  - Chủ trì hoặc phối hợp với các Phòng/Đơn vị có liên quan trong Công ty khảo sát xây dựng và xây dựng lại các định mức kinh tế kỹ thuật, khoán chi phí...
- Thực hiện các nhiệm vụ khác được Giám đốc Công ty giao.

↓ **PHÒNG KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ**

- Công tác xây dựng kế hoạch tổng hợp
- Công tác HSE và hệ thống quản lý tích hợp
- Công tác đầu tư xây dựng cơ sở vật chất kỹ thuật (phát triển hệ thống kho cảng, Cửa hàng xăng dầu,...) phù hợp với kế hoạch, chiến lược phát triển của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công ty giao.

↓ **PHÒNG KINH DOANH**

- Nắm vững các Chỉ thị, Pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy định của Tập đoàn, Tổng Công ty và Công ty để tổ chức hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.



- Xây dựng hệ thống thông tin thị trường phục vụ hoạt động kinh doanh xăng dầu và các sản phẩm dầu khí, dịch vụ. Tổ chức thực hiện công tác tiếp thị mở rộng thị trường, phát triển hệ thống khách hàng theo hướng có chọn lọc và đa dạng hoá đối tượng khách hàng.
- Lập kế hoạch nhập hàng hàng tháng đảm bảo đủ nguồn hàng kinh doanh xuất bán cho hệ thống bán lẻ tại các CHXD trực thuộc Công ty, hệ thống bán hàng đại lý và khách hàng công nghiệp.
- Chủ trì xây dựng phương án, kế hoạch kinh doanh xăng dầu trình Công ty phê duyệt và tổ chức thực hiện; theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện kế hoạch và báo cáo Giám đốc Công ty theo yêu cầu.
- Chủ trì xây dựng và quản lý giá bán xăng dầu và sản phẩm dầu khí, dịch vụ phù hợp với quy định, phân cấp của Nhà nước, Tập đoàn, Tổng Công ty và chỉ đạo của Giám đốc Công ty.
- Tổ chức hệ thống báo cáo, thống kê đúng chế độ quy định của Nhà nước, Tổng công ty Dầu Việt Nam, Công ty; số liệu báo cáo phải đảm bảo trung thực, chính xác.
- Phối hợp với Phòng TCKT theo dõi công tác quản lý công nợ khách hàng theo đúng quy chế công nợ của Tổng Công ty/Công ty.
- Phối hợp với Phòng TCKT Công ty hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng hoá đơn bán hàng theo quy định của Nhà nước, Tổng Công ty, Công ty.
- Chủ trì đàm phán, soạn thảo các hợp đồng kinh tế thuộc lĩnh vực kinh doanh xăng dầu và sản phẩm dầu khí, dịch vụ trình Giám đốc Công ty ký kết theo đúng quy định hiện hành và Điều lệ Công ty.
- Tổ chức, quản lý hoạt động kinh doanh bán lẻ xăng dầu của Công ty và điều phối hoạt động vận chuyển hàng hoá xăng dầu đảm bảo cung cấp đủ nguồn hàng cho hệ thống bán lẻ của Công ty.
- Theo dõi và quản lý hoạt động kiểm tra định kỳ chất lượng các thiết bị đo lường của Công ty.
- Thực hiện công tác quản lý bán hàng, theo dõi đơn đốc kiểm tra hoạt động thị trường. Tổng hợp, phân tích đánh giá kết quả các hoạt động kinh doanh. Chủ động đề xuất điều chỉnh, sửa đổi chính sách kinh doanh của Công ty đảm bảo kịp thời phù hợp, nâng cao hiệu quả trong các lĩnh vực kinh doanh của Công ty.
- Tổ chức sắp xếp, quản lý khoa học các hồ sơ, tài liệu hành chính trong hoạt động kinh doanh; xây dựng dữ liệu thông tin khách hàng và cập nhật các văn bản liên quan đến hoạt động kinh doanh xăng dầu và sản phẩm dầu khí của các bộ ngành, Tập đoàn, Tổng Công ty, Công ty nhằm kịp thời cung cấp những thông tin cần thiết giúp Giám đốc Công ty điều hành hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả.
- Tham gia tổ chức thực hiện đào tạo nội bộ về nghiệp vụ bán hàng cho nhân viên kinh doanh và công nhân bán xăng dầu tại các CHXD trong toàn Công ty.
- Quản lý, bố trí vận chuyển, mua và theo dõi bảo hiểm cho các xe Xitec chở xăng dầu của Công ty.
- Thực hiện các nhiệm vụ khác do Giám đốc Công ty giao.



➔ **KHO TRUNG CHUYÊN XĂNG DẦU**

- Đảm bảo an toàn về hàng hóa, tài sản, trang thiết bị máy móc và công cụ dụng cụ tại Kho.
  - Kho trung chuyên chịu sự quản lý về nghiệp vụ của các Phòng trong Công ty, phối hợp với các Phòng đảm bảo thủ tục pháp lý về quy phạm kỹ thuật, vệ sinh môi trường và các yếu tố ảnh hưởng khác.
  - Tổ chức thực hiện quá trình: Nhập, xuất, bán hàng, kinh doanh kho đảm bảo an toàn và hiệu quả.
  - Xây dựng kế hoạch nhập, xuất theo đúng quy trình nhằm giảm thiểu hao hụt trong các khâu nhập, xuất, tồn chứa.
  - Đảm bảo công tác an toàn và vệ sinh môi trường tại Kho theo đúng quy định.
  - Thực hiện công đoạn thao tác kỹ thuật bao gồm vận hành các hệ thống bơm, bể chứa, các thiết bị an toàn có liên quan.
  - Tham gia phối hợp với PV OIL Phú Mỹ hoàn thành tốt công tác pha chế xăng RON 92 tại Kho.
  - Triển khai công tác kinh doanh khai thác cơ sở vật chất tại Kho theo kế hoạch cụ thể của Công ty đảm bảo có hiệu quả.
  - Tham gia tổ chức thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho CBCNV tại Kho.
3. **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty, Danh sách cổ đông sáng lập và tỷ lệ cổ phần nắm giữ, Cơ cấu cổ đông**

❖ **Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 04/09/2017.**

**Bảng 2: Danh sách cổ đông nắm giữ từ trên 5% vốn cổ phần của Công ty**

Cổ đông	ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP	Giá trị (VND)	Tỷ lệ %
Tổng Công ty Dầu Việt Nam (PV Oil)	0305795054	Tầng 14-17, toàn nhà PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé Quận 1, TP.Hồ Chí Minh	7.412.001	74.120.010.000	78,3
Ngân hàng TNHH MTV Đại Dương (Oceanbank)	0800006089	Số 199, đường Nguyễn Lương Bằng, phường Tân Bình, TP.Hải Dương, tỉnh Hải Dương	1.199.000	11.990.000.000	12,7



Cổ đông	ĐKKD	Địa chỉ	Số lượng CP	Giá trị (VND)	Tỷ lệ %
Ngân hàng TM CP Đông Nam Á (Seabank)	0200253985	25 Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm TP.Hà Nội	851.189	8.511.890.000	9,0
<b>Tổng cộng</b>			<b>9.462.190</b>	<b>94.621.900.000</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 04/09/2017 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình*

❖ **Danh sách cổ đông sáng lập:**

Theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các hạn chế đối với cổ phần phổ thông của cổ đông sáng lập được bãi bỏ sau thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Công ty được cấp Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh lần đầu ngày 30/11/2010, do đó số lượng cổ phiếu của cổ đông sáng lập đã hết thời gian hạn chế chuyển nhượng.

❖ **Cơ cấu cổ đông tại thời điểm 04/09/2017.**

**Bảng 3: Cơ cấu cổ đông của Công ty**

STT	Cổ đông	Số lượng	Số lượng (cổ phần)	Giá trị (Đồng)	Tỷ lệ (%)
<b>I</b>	<b>Trong nước</b>	<b>137</b>	<b>10.900.000</b>	<b>109.000.000.000</b>	<b>100</b>
1	Tổ chức trong nước	06	10.334.191	103.341.904.228	94,8
2	Cá nhân trong nước	131	565.809	5.658.095.772	5,2
<b>II</b>	<b>Nước ngoài</b>	-	-	-	-
<b>III</b>	<b>Cổ phiếu quỹ</b>	-	-	-	-
	<b>Tổng cộng</b>	<b>137</b>	<b>10.900.000</b>	<b>109.000.000.000</b>	<b>100</b>

*Nguồn: Danh sách cổ đông chốt tại ngày 04/09/2017 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình*

**4. Danh sách công ty mẹ, công ty con của Công ty, những công ty mà Công ty đang nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối, những công ty nắm quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với Công ty**

- **Công ty mẹ:** Tổng Công ty dầu Việt Nam – Công ty TNHH Một thành viên
  - Điện thoại: (84 - 28) 39106990                      Fax: (84 -28) 39106980
  - Giấy chứng nhận đăng ký số 0305795054 thay đổi lần thứ 16 ngày 16 tháng 01 năm 2016 do Sở kế hoạch và đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh cấp.
  - Vốn điều lệ đăng ký: 10.884.251.000.000 đồng



- Vốn điều lệ thực góp: 10.884.251.000.000 đồng
- Địa chỉ: Tầng 14 – 17, Tòa nhà PetroVietnam Tower, Số 1-5 Lê Duẩn, phường Bến Nghé, Quận 1, thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam.
- Ngành nghề kinh doanh chính:
  - + Mua bán, kinh doanh sản phẩm dầu mỏ như: các loại xăng dầu, dầu nhờn, khí hóa lỏng (Gas), hóa chất và các loại chế phẩm dầu mỏ khác;
  - + Đại lý bán buôn, bán lẻ xăng dầu, phân đạm phục vụ nông nghiệp;
  - + Kinh doanh nhiên liệu sinh học (Ethanol fuel, Biodiesel);
  - + Sản xuất, mua bán thiết bị vật tư, hóa chất, thiết bị dầu khí phục vụ cho công nghiệp dầu khí và các ngành công nghiệp khác;
  - + Xuất nhập khẩu phương tiện phục vụ công tác chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu;
  - + Xây dựng các hệ thống bồn chứa, phân phối và kinh doanh sản phẩm dầu;
  - + Dịch vụ cho thuê xe bồn, bể chứa và kho bãi;
  - + Kinh doanh vận tải xăng dầu, hàng hóa bằng đường bộ, đường thủy.
- Tỷ lệ nắm giữ của công ty mẹ: nắm giữ 7.412.001 cổ phiếu, tương đương 68% vốn điều lệ
- Công ty con:  
Không có
- Những công ty mà Công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối:  
Không có
- Những công ty nắm giữ quyền kiểm soát hoặc cổ phần chi phối đối với:  
Không có
- Công ty liên kết:  
Không có

## 5. Hoạt động kinh doanh

Hiện PV OIL Thái Bình đang sở hữu 01 Kho trung chuyển xăng dầu sức chứa 6.000 m<sup>3</sup> cùng hệ thống 15 cửa hàng xăng dầu tại các huyện, thành phố trên địa bàn tỉnh Thái Bình và Hưng Yên; Nhà máy nước khoáng, nước giải khát với 3 dây chuyền sản xuất được nhập từ Italia và hơn 15 phương tiện vận tải,...với tổng giá trị tài sản đạt 61,4 tỉ đồng.

Công ty luôn chú trọng khai thác mở rộng thị trường kinh doanh, đa dạng hoá ngành hàng kinh doanh phục vụ và đáp ứng yêu cầu tiêu dùng của các đơn vị trong ngành xăng dầu nói riêng cũng như đáp ứng, phục vụ cho các thành phần kinh tế nói chung. Mặt hàng kinh doanh chính của công ty chủ yếu là: các loại xăng dầu, dầu nhờn, khí hóa lỏng (Gas), hóa chất và các loại chế phẩm dầu mỏ khác... Xác định được vị trí và vai trò của mình là hoạt động trong cơ chế thị trường nên mục tiêu kinh doanh của công ty là kinh doanh có hiệu quả, cụ thể là kinh doanh phải có lợi nhuận, bảo toàn và phát triển được vốn, hoàn thành nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, chấp



hành nghiêm pháp lệnh kế toán – thống kê, tạo được công ăn việc làm và tăng thu nhập cho người lao động, cùng cố xây dựng công ty ngày càng phát triển lớn mạnh.

## 6. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong hai năm 2015,2016

**Bảng 4: Kết quả kinh doanh năm 2015 – 2016**

Đơn vị tính: VND

Chỉ tiêu	Năm 2015	Năm 2016	% tăng, giảm năm 2016 so với năm 2015
Tổng giá trị tài sản	150.494.437.426	124.286.353.813	(17,41)
Vốn chủ sở hữu	132.801.614.498	111.319.946.751	(16,18)
Doanh thu thuần	684.617.928.160	519.658.997.659	(24,10)
Lợi nhuận thuần từ HĐKD	1.385.101.717	1.717.915.778	24,03
Lợi nhuận khác	(27.348.251)	133.189.225	-
Lợi nhuận trước thuế	1.357.753.466	1.851.105.003	36,34
Lợi nhuận sau thuế	581.106.692	1.306.029.279	124,75
Giá trị sổ sách	10.215,5	10.212,8	(0,03)

*Nguồn: BCTC kiểm toán công ty năm 2016 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình*

## 7. Vị thế của Công ty so với các doanh nghiệp khác trong cùng ngành

### 7.1. Vị thế của Công ty trong ngành:

Năm 2010, PV Oil Thái Bình có 08 cửa hàng Xăng dầu bán lẻ và đang trong quá trình hoàn thiện, xây dựng thêm nhiều Cửa hàng nữa trong tỉnh và ngoài tỉnh. Đến nay, công ty có 13 Cửa hàng bán lẻ Xăng dầu.

Ngày 08/04/2011, Công ty đã nhận bàn giao và đưa vào khai thác từ Tổng Công ty Dầu Việt Nam Kho trung chuyển Xăng dầu Thái Bình được xây dựng tại xã Hòa Bình huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình có dung tích 6.000m<sup>3</sup>. Đây chính là những nền tảng quan trọng để Ban lãnh đạo Công ty, CBCNV quyết tâm xây dựng nên mạng lưới phân phối xăng dầu từ bán lẻ qua các cửa hàng xăng dầu, tới bán buôn cho các đại lý, tổng đại lý ngày càng hiện đại hơn, chuyên nghiệp hơn, góp phần ổn định an ninh năng lượng Quốc gia.

### 7.2. Triển vọng phát triển ngành:



Năm 2016 chứng kiến sự sụt giảm sâu nhất của giá dầu với chỉ còn 27 USD/thùng trong Q1, hình thành mức đáy 10 năm. Mặc dù vậy, đây cũng đánh dấu một sự đảo chiều khá tích cực khi giá dầu đã duy trì sự hồi phục bền vững lên trên 55 USD/thùng vào cuối năm. Trung bình cả năm, giá dầu Brent đạt 45 USD/thùng. Trước bối cảnh trên, ngành dầu khí Việt Nam trong năm qua cũng hứng chịu nhiều tác động tiêu cực.

Trong thời điểm hiện tại giá thành trung bình của các mỏ dầu thô tại Việt Nam đang dao động trong khoảng khá lớn, từ 12,7-58 USD/thùng. Về cuối năm, hoạt động khai thác đã dần ổn định khi giá dầu trung bình đang ở ngưỡng 55 USD/thùng.

Với triển vọng giá dầu năm 2017 sẽ duy trì trên mức 55 USD/thùng, hoạt động khai thác dầu khí của Việt Nam được đánh giá sẽ có sự ổn định trở lại. Mặc dù vậy, với trữ lượng thấp dần cũng như hoạt động đầu tư đang bị đình trệ do ảnh hưởng từ thời gian dài giá dầu giảm sâu, 2017 được đánh giá sẽ chưa mang lại một chuyển biến thực sự mạnh mẽ cho các doanh nghiệp thượng nguồn. Mặt khác, 2017 sẽ là một bước chuyển mình tốt trong chu kỳ ngành và được dự báo sẽ là một năm tích cực hơn cho ngành dầu khí với sự cải thiện trở lại của KQKD vốn đã giảm về mức thấp kỷ lục.

## 8. Chính sách đối với người lao động

- **Chính sách tuyển dụng và đào tạo**

Để đảm bảo hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả đòi hỏi lực lượng lao động giỏi về chuyên môn nghiệp vụ, đội ngũ quản lý năng động, sáng tạo. Công ty xây dựng kế hoạch đào tạo và đào tạo lại, tuyển dụng lao động căn cứ vào tình hình sản xuất kinh doanh thực tế của Công ty.

Bồi dưỡng đội ngũ cán bộ quản lý có đủ năng lực, trình độ chuyên môn để đáp ứng được yêu cầu công việc đảm nhận.

Sắp xếp, tinh giản lại nhân sự các phòng ban theo hướng gọn nhẹ.

**Bảng 5: Cơ cấu lao động tại 31/12/2016**

Trình độ	Số lượng	Tỷ lệ (%)
Đại học trở lên	40	37
Cao đẳng, trung cấp	1	1
Công nhân kỹ thuật và lao động phổ thông	67	62
Tổng số	108	100

*Nguồn: CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình*

- ❖ **Chính sách lương thưởng và phúc lợi:**



Công ty thực hiện đầy đủ mọi chế độ quyền lợi theo quy định của pháp luật: Luật lao động, Luật bảo hiểm Y tế, Bảo hiểm thất nghiệp và các quy định của nhà nước liên quan đến chế độ và quyền lợi của người lao động.

**\* Tiền lương**

Tiền lương theo chức danh công việc: Được trả theo hệ số cấp bậc của người lao động nhân với mức lương cao hơn mức lương tối thiểu vùng quy định.

Tiền lương sản phẩm: Trả theo đơn giá sản phẩm nhân với số lượng sản phẩm.

Tiền lương thời gian theo chế độ: Trả cho những ngày nghỉ Lễ, phép, học tập, nghỉ việc riêng có hưởng lương, nghỉ do tai nạn lao động, nghỉ khám sức khỏe định kỳ và chế độ lao động nữ.

Mức lương trung bình là: 7,05 triệu đồng/tháng

**\* Tiền phụ cấp**

Phụ cấp công việc.

Phụ cấp kiêm nhiệm.

Được hỗ trợ tiền ăn ca: tối thiểu là 20.000 đ/1 suất ăn/ngày.

**\* Tiền thưởng**

Thưởng thành tích hàng tháng.

Thưởng thành tích thi đua: sáng kiến, lao động tiên tiến, chiến sĩ thi đua cơ sở.

Tiền thưởng tháng lương thứ 13, tiền thưởng tích lũy thành tích thi đua hàng tháng.

Tiền tết nguyên đán

Tiền thưởng phân chia nguồn kết dư tiền lương còn lại hàng năm.

**\* Thời gian làm việc**

Thời gian làm việc theo Quy định của pháp luật và nội quy công ty.

**\* Cơ hội thăng tiến**

Người lao động luôn có cơ hội bổ nhiệm vào các chức vụ quản lý theo năng lực cá nhân.

**\* Phúc lợi cá nhân**

Được đi thăm quan du lịch.

Được tạo điều kiện tham gia sinh hoạt trong các tổ chức Đảng, đoàn thể, tham gia phong trào văn hóa văn nghệ, thể dục thể thao...

Được hỗ trợ khi gia đình gặp hoàn cảnh khó khăn.

**9. Chính sách cổ tức**

Hội đồng quản trị có trách nhiệm đề xuất mức cổ tức trình Đại hội đồng cổ đông thông qua. Theo quyết định của Đại hội đồng cổ đông và theo quy định của pháp luật, cổ tức sẽ được công bố và chi trả cho các cổ đông nhưng không được vượt quá mức do Hội đồng quản trị đề xuất sau khi đã tham khảo ý kiến cổ đông tại Đại hội đồng cổ đông.



Cổ tức trả cho cổ phần phổ thông được xác định căn cứ vào số lợi nhuận ròng đã thực hiện và khoản chi trả cổ tức được trích từ nguồn lợi nhuận giữ lại của Công ty.

Công ty chỉ được trả cổ tức của cổ phần phổ thông khi có đủ các điều kiện sau đây:

- Công ty đã hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật;
- Đã trích lập các quỹ công ty và bù đắp đủ lỗ trước đó theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty;
- Ngay sau khi trả hết số cổ tức đã định, Công ty vẫn bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ và nghĩa vụ tài sản khác đến hạn.

Tình hình thanh toán cổ tức năm 2015 và 2016 như sau:

Năm	Tỷ lệ cổ tức	Hình thức thanh toán	Tình trạng thanh toán
2015	1,16%	100% cổ tức trả bằng tiền mặt	Đã thanh toán
2016	0%	-	-

*Nguồn: Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Thái Bình*

## 10. Tình hình tài chính

- Năm tài chính của Công ty bắt đầu từ ngày 01/01 và kết thúc vào ngày 31/12 dương lịch.
- Đơn vị tiền tệ sử dụng trong kế toán là đồng Việt Nam (VND).
- Tài sản cố định và khấu hao tài sản cố định:

Tài sản cố định được phản ánh theo nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế.

Nguyên giá tài sản cố định hữu hình bao gồm giá mua và những chi phí có liên quan trực tiếp đến việc đưa tài sản vào trạng thái sẵn sàng sử dụng. Nguyên giá tài sản cố định hữu hình do tự làm, tự xây dựng bao gồm chi phí xây dựng, chi phí sản xuất thực tế phát sinh cộng chi phí lắp đặt và chạy thử. Các chi phí nâng cấp tài sản cố định hữu hình được vốn hóa, ghi tăng nguyên giá tài sản cố định; các chi phí bảo trì, sửa chữa được tính vào kết quả hoạt động kinh doanh trong năm. Khi tài sản cố định hữu hình được bán hay thanh lý, nguyên giá và giá trị hao mòn lũy kế được xóa sổ và bất kỳ các khoản lãi lỗ nào phát sinh do thanh lý tài sản cố định hữu hình đều được hạch toán vào kết quả hoạt động kinh doanh.

Khấu hao TSCĐ hữu hình được tính theo phương pháp đường thẳng, áp dụng cho tất cả các tài sản theo tỷ lệ được tính toán để phân bổ nguyên giá trong suốt thời gian ước tính sử dụng và phù hợp với hướng dẫn tại Thông tư 45/2013/TT-BTC ngày 25/04/2013 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn Chế độ quản lý, sử dụng và trích khấu hao tài sản cố định



Loại tài sản	Số năm
Nhà cửa, vật kiến trúc	06-42 năm
Máy móc, thiết bị	05-15 năm
Phương tiện vận tải, truyền dẫn	05-06 năm
Thiết bị, dụng cụ quản lý	03-05 năm
Tài sản cố định khác	10 năm

- Thanh toán các khoản nợ đến hạn:

Các khoản nợ phải trả được theo dõi theo kỳ hạn phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả và các yếu tố khác theo nhu cầu quản lý của Công ty. Các khoản nợ đến hạn được thanh toán đầy đủ và đúng kỳ hạn theo quy định của pháp luật

- Các khoản phải nộp theo luật định:

Công ty thực hiện việc nộp thuế hàng năm theo đúng quy định của Nhà nước.

**Bảng 6: Chi tiết các khoản thuế phải nộp**

Đơn vị: VND

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Thuế giá trị gia tăng	484.940.717	(285.114.584)
Thuế thu nhập doanh nghiệp	585.964.269	328.075.724
Thuế tài nguyên	830.846.455	
Thuế thu nhập cá nhân	(7.937.359)	(6.300.946)
Thuế bảo vệ môi trường	5.633.797.442	6.415.151.400
Thuế khác	594.238.835	
Tổng	8.121.850.359	6.451.811.594

*Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình*

- Trích lập các quỹ theo luật định

Việc thực hiện trích lập các quỹ theo luật định, Công ty thực hiện theo quy định và Điều lệ của Công ty. Tỷ lệ trích lập các quỹ được Hội đồng Quản trị quyết định từng năm và trình Đại hội đồng Cổ đông thường niên phê duyệt.

**Bảng 7: Trích lập các quỹ theo luật định**

Đơn vị tính: VND

Khoản mục	31/12/2015	31/12/2016
Quỹ đầu tư phát triển	1.129.829.552	1.028.667.285
Quỹ khen thưởng, phúc lợi		4.286.242



<b>Tổng cộng</b>	<b>1.129.829.552</b>	<b>1.032.953.527</b>
------------------	----------------------	----------------------

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình

- Tình hình công nợ phải thu

**Bảng 8: Tình hình Công nợ phải thu**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Phải thu khách hàng	31.322.294.900	12.721.774.267
Trả trước cho người bán	17.195.748.916	25.823.515.178
Phải thu ngắn hạn khác	308.913.030	775.510.501
Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	(593.013.922)	(593.013.922)
Tài sản thiếu chờ xử lý	119.674.334	17.220.926
<b>Tổng</b>	<b>48.353.617.258</b>	<b>38.745.006.950</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình

Tình hình công nợ phải trả

**Bảng 9: Tình hình Công nợ phải trả**

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>12.993.765.652</b>	<b>12.868.907.061</b>
1. Phải trả người bán	3.919.125.567	2.614.450.929
2. Người mua trả tiền trước	43.435.334	36.590.489
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	8.129.787.718	6.743.227.124
4. Phải trả người lao động	533.249.445	572.078.795
5. Chi phí phải trả	167.727.273	110.000.000
6. Phải trả ngắn hạn khác	200.440.315	2.788.273.482
7. Quỹ khen thưởng phúc lợi	0	4.286.242



<b>II. Nợ dài hạn</b>	<b>4.699.057.276</b>	<b>97.500.001</b>
1. Phải trả dài hạn khác	4.699.057.276	5.000.001
2. Dự phòng phải trả dài hạn	0	92.500.000
<b>NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>17.692.822.928</b>	<b>12.966.407.062</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình

- Một số chỉ tiêu tài chính chủ yếu

**Bảng 10: Một số chỉ tiêu tài chính**

Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2015	Năm 2016
<b>1, Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</b>			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn (=TSLD/Nợ NH)	Lần	5,32	4,83
- Hệ số thanh toán nhanh (=TSLD-Hàng tồn kho)/Nợ NH	-	4,22	3,24
<b>2, Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</b>			
- Hệ số nợ/tổng tài sản	%	0,12	0,10
- Hệ số nợ/vốn chủ sở hữu	-	0,13	0,12
<b>3, Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</b>			
- Vòng quay hàng tồn kho (= Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân)	Lần	44,85	28,06
- Doanh thu thuần/Tổng tài sản bình quân	-	4,55	3,78
<b>4, Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</b>			
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Doanh thu thuần	%	0,08%	0,25%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Vốn CSH BQ	-	0,44%	1,07%
- Hệ số lợi nhuận sau thuế/ Tổng TS BQ	-	0,39%	0,95%
- Hệ số lợi nhuận từ hoạt động KD/ Doanh thu thuần	-	0,20%	0,33%

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình

## 11. Tình hình tài sản

**Bảng 11: Giá trị tài sản Công ty tại ngày 31/12/2016**



Đơn vị tính: đồng

Tài sản	Nguyên giá	Giá trị còn lại	% GTCL/NG
<b>Tài sản cố định hữu hình</b>	<b>81.156.866.008</b>	<b>56.331.254.477</b>	<b>69,4%</b>
Nhà cửa vật kiến trúc	61.248.950.730	44.421.698.856	72,5%
Máy móc và thiết bị	14.108.938.913	8.735.075.757	61,9%
Phương tiện vận tải	5.489.154.545	3.148.640.525	57,4%
Thiết bị dụng cụ quản lý	309.821.820	25.839.339	8,3%
<b>Tài sản cố định vô hình</b>	<b>6.836.955.433</b>	<b>3.910.124.323</b>	<b>57,2%</b>
Quyền sử dụng đất	6.616.955.433	3.726.790.990	56,3%
Chương trình phần mềm	220.000.000	183.333.333	83,3%
<b>Tổng cộng</b>	<b>87.993.821.441</b>	<b>60.241.378.800</b>	<b>68,5%</b>

Nguồn: BCTC kiểm toán năm 2016 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình

**Bảng 12: Chi phí xây dựng dở dang**

Chỉ tiêu	31/12/2015	31/12/2016
Công trình cửa hàng Xăng dầu Hưng Nhân	308.624.000	1.385.425.702
<b>Tổng cộng</b>	<b>308.624.000</b>	<b>1.385.425.702</b>

**Bảng 13: Tình hình quản lý, sử dụng đất**

TT	Địa chỉ đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đất thuê/giao đất	Hiện trạng sử dụng
1	Xã Hòa Bình, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	66.929,3	Đất thuê	Kho trung chuyển xăng dầu
2	Xã An Ninh, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	1.575	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu



TT	Địa chỉ đất	Diện tích (m <sup>2</sup> )	Đất thuê/giao đất	Hiện trạng sử dụng
3	Xã Đông Hải, huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình	1.044	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
4	Xã Đông Mỹ, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1.289,1	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
5	Xã Minh Khai, huyện Hưng Hà, tỉnh Thái Bình	4.697,6	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
6	Xã Mỹ Lộc, huyện Thái Thụy, tỉnh Thái Bình	1.235,2	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
7	Xã Tam Quang, huyện Vũ Thư, tỉnh Thái Bình	1.339	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
8	Xã Tây An, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	4.342,6	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
9	Số 230, phố Cộng Hòa, thị trấn Thanh Nê, huyện Kiến Xương, tỉnh Thái Bình	1.880,4	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
10	Ngã 2 Trái Diêm, xã Tây Sơn, huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình	1.400	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
11	Đường Hoàng Văn Thái, xã Vũ Chính, thành phố Thái Bình, tỉnh Thái Bình	1.738,5	Thuộc quyền sở hữu công ty	Kinh doanh xăng dầu
12	545 Trần Lãm, phường Trần Lãm, thành phố Thái Bình	1.000	Đất thuê	Văn phòng Công ty

Nguồn: Công ty Cổ phần Xăng dầu dầu khí Thái Bình

12. Kế hoạch lợi nhuận và cổ tức năm tiếp theo

Bảng 14: Kế hoạch kinh doanh năm 2017, 2018

Đơn vị tính: đồng

Chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018
----------	----------	----------



	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2016	Kế hoạch	% tăng giảm so với năm 2017
Vốn điều lệ	109.000.000.000	-	109.000.000.000	-
Doanh thu thuần	466.926.532.500	(10,5)	770.331.123.636	64,98
Lợi nhuận trước thuế	1.600.000.000	22,51	2.800.000.000	75,00
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0,34	-	0,36	-
Tỷ lệ lợi nhuận sau thuế/Vốn điều lệ	1,47	-	2,57	-
Cổ tức	0		-	-

*Nguồn: Nghị quyết ĐHDCD thường niên năm 2017 và kế hoạch kinh doanh năm 2018 của CTCP Xăng dầu dầu khí Thái Bình*

#### **Căn cứ để đạt được kế hoạch kinh doanh:**

Tăng cường thực hiện các biện pháp quản lý như : tiếp tục quản lý chặt chẽ sử dụng vật tư, lao động. Phát huy kinh nghiệm và thành tích tốt trong quản lý công tác phục hồi, sửa chữa thiết bị, giảm các hao phí lao động không cần thiết, phấn đấu tiếp tục hạ giá thành sản xuất, tăng mức lưu chuyển vốn kinh doanh, đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm bằng cơ chế giá bán linh hoạt và hình thức tiêu thụ sản phẩm hợp lý, tăng nhanh vòng quay của vốn lưu động hiện có trong năm, tăng nhanh tỷ suất lợi nhuận.

Thực hiện tốt các kế hoạch cung ứng vật tư, phụ tùng đồng bộ, bảo đảm cho hoạt động sản xuất, sửa chữa thường xuyên, ổn định với giá cả hợp lý. Phấn đấu giảm tiếp mức sử dụng vật tư, đặc biệt là vật tư phụ tùng phục vụ cho sửa chữa, giảm chi phí trong quản lý ở từng xí nghiệp và toàn công ty, hạ giá thành sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh trên thương trường.

Tiếp tục cải tiến quy trình vận hành thiết bị, quản lý chặt chẽ quy trình công nghệ, mạnh dạn áp dụng nhanh các tiến bộ kỹ thuật và công nghệ mới nhằm nâng cao chất lượng sản phẩm và dịch vụ. Kết hợp chặt chẽ việc đào tạo nâng cao kiến thức, tay nghề cho cán bộ công nhân viên với việc tăng cường giáo dục ý thức văn hóa doanh nghiệp ; xây dựng tác phong làm việc khoa học và công nghiệp, tuân thủ quy trình quy phạm kỹ thuật, an toàn sản xuất, vệ sinh môi trường lao động và quy chế nội quy công ty.



Nâng cao tính hợp tác, thực sự công khai minh bạch và bình đẳng về các mối quan hệ lợi ích của các cổ đông trong công ty ; lợi ích giữa doanh nghiệp với người lao động, phần đầu vì lợi ích của công ty cũng là vì lợi ích của mỗi người lao động. Với tinh thần trách nhiệm cao trong công việc, tăng năng suất lao động bảo đảm chất lượng, góp phần hạ giá thành sản phẩm, tăng nhanh tích lũy nhằm đạt mục tiêu phát triển bền vững, gắn liền lợi ích của các cổ đông và đời sống người lao động.

Tăng nhanh khả năng đầu tư công nghệ mới, tăng cường mọi tiềm lực, sức mạnh của công ty và xây dựng mối quan hệ bạn hàng với nhiều phía, theo kịp công nghệ sản xuất mới trong những năm tới, tạo thêm sức cạnh tranh mới.

Đánh giá khả năng hoàn thành kế hoạch 2017 theo sổ sách kế toán của công ty : Dựa trên kết quả kinh doanh sản xuất cho đến 30 tháng 06 năm 2017, lợi nhuận trước thuế đạt trên 1,02 tỷ đồng, đạt 127,5% kế hoạch 06 tháng đầu năm và hoàn thành 63,75% kế hoạch cả năm. Công ty tiếp tục đẩy mạnh sản lượng bán hàng qua các kênh nhằm ổn định sản lượng tiêu thụ, sản lượng 06 tháng đầu năm thực hiện 25.812 m<sup>3</sup> đạt 102% kế hoạch 6 tháng đầu năm và hoàn thành 51% so với kế hoạch năm. Do đó, kế hoạch 2017 mà Công ty đưa ra là hoàn toàn khả thi và sẽ vượt kế hoạch.

### **13. Thông tin về những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng**

Công ty không có những cam kết nhưng chưa thực hiện của công ty đại chúng.

### **14. Chiến lược, định hướng phát triển sản xuất kinh doanh:**

#### **• Mục tiêu**

Phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động sáng tạo, tập trung ý chí của toàn bộ cán bộ đảng viên, công nhân lao động nhằm nâng cao hiệu quả cạnh tranh của công ty , tạo động lực mạnh mẽ và cơ chế quản lý năng động; sử dụng có hiệu quả vốn và tài sản của Nhà nước, của các nhà đầu tư và của người lao động; Phát huy hiệu quả mọi nguồn lực để thực hiện sản xuất kinh doanh tăng trưởng ổn định và có lãi; đảm bảo hài hoà lợi ích của Nhà nước, công ty, nhà đầu tư và người lao động; nâng cao đời sống vật chất, tinh thần cho người lao động, giữ vững kỷ cương; quyết tâm xây dựng công ty phát triển bền vững.

#### **• Chiến lược phát triển**

Khai thác mọi tiềm năng, đảm bảo tăng trưởng kinh tế hàng năm ổn định, sản xuất kinh doanh có lãi.

Đảm bảo đủ việc làm, chăm lo đời sống vật chất tinh thần, nâng cao thu nhập và thực hiện đầy đủ kịp thời chế độ chính sách đối với CNVC lao động. - Mở rộng quan hệ hợp tác, tăng cường năng lực cạnh tranh, tìm kiếm thị trường, giữ vững uy tín, củng cố thương hiệu và nâng cao vị thế của Công ty. - Từng bước hoàn thiện cơ cấu tổ chức, hoàn thiện và nâng cao hiệu quả bộ máy quản lý, lãnh đạo, xây dựng các qui chế quản lý điều hành phù hợp với điều kiện phát triển của Công ty



Tiếp tục đổi mới nội dung và phương thức lãnh đạo của Đảng, chính quyền, các tổ chức đoàn thể chính trị, đổi mới về tổ chức và cán bộ. Phấn đấu xây dựng đảng bộ đạt Đảng bộ trong sạch vững mạnh, Công đoàn vững mạnh xuất sắc, Đoàn thanh niên đạt loại tốt.

- **Một số biện pháp triển khai cơ bản**

Hoàn chỉnh mô hình Công ty và tăng cường quản lý, giám sát ệ đối với hoạt động của các công ty thành viên và liên kết theo đặc thù với từng lĩnh vực hoạt động

Tiếp tục cải tổ, củng cố, kiện toàn bộ máy quản lý điều hành và các đơn vị trực thuộc theo hướng gọn nhẹ và chuyên sâu nhằm đảm bảo có đội ngũ cán bộ lãnh đạo, kỹ sư và chuyên viên giỏi để điều hành sản xuất kinh doanh đạt hiệu quả cao.

Xem con người là yếu tố quan trọng trong sự phát triển của doanh nghiệp, đề cao việc đào tạo, tuyển dụng đội ngũ cán bộ công nhân viên giỏi, có kinh nghiệm.

Đề người lao động yên tâm gắn bó lâu dài với Công ty, hàng năm phải nâng cao thu nhập cho CBCNV toàn Tổng công ty, xây dựng chế độ đãi ngộ phù hợp cho các cán bộ, công nhân viên có năng lực. Đồng thời tạo cơ chế linh hoạt làm động lực cho việc rèn luyện phấn đấu vươn lên để trở thành những cán bộ chủ chốt của công ty.

Công tác đào tạo phải trở thành kế hoạch thường xuyên hàng năm, từ việc đào tạo về ngoại ngữ, các lớp chuyên môn ngắn hạn cho đến việc cử đi đào tạo ở nước ngoài.

Tăng cường hiệu quả sử dụng vốn bằng các biện pháp như: đầu tư từng giai đoạn theo nhu cầu thị trường, lấy nguồn thu từ khấu hao, lợi nhuận để đầu tư phát triển.

### 15. Các thông tin, các tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty (nếu có)

Công ty không có tranh chấp kiện tụng liên quan tới Công ty.

## III. QUẢN TRỊ CÔNG TY

### 1. Hội đồng quản trị

**Bảng 15: Thành viên Hội đồng quản trị**

STT	Họ và tên	Chức danh	Ghi chú
1	Ông Đoàn Duy Công	Chủ tịch HĐQT	Thành viên không điều hành
2	Ông Tôn Quốc Bình	Ủy viên HĐQT	Thành viên điều hành
3	Ông Hoàng Minh Tiến	Ủy viên HĐQT	Thành viên không điều hành

#### 1.1 Ông Đoàn Duy Công - Chủ tịch HĐQT



Họ và tên	Đoàn Duy Công
Số CMTND	023501409
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	1964
Nơi sinh	Thái Thụy – Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thái Thụy – Thái Bình
Địa chỉ thường trú	70/18 Phan Việt Chánh, phường 19, quận Bình Thạnh, TP HCM
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0918566468
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư máy tàu biển
Quá trình công tác	
Từ năm 1989 - năm 1996	Kỹ sư máy – Xí nghiệp trực vớt cứu hộ TP.Hồ Chí Minh
Từ năm 1996 - năm 1998	Cán bộ phòng Kế hoạch, giảng viên trường Trung học Hàng hải II, TP.Hồ Chí Minh
Từ năm 1998 - năm 2005	Kỹ sư sỹ quan máy tàu – Xí nghiệp khai thác dầu khí Vietsopectro Vũng Tàu
Từ năm 2005 – tháng 5/2008	Phó Chánh Văn phòng Tổng Công ty Thương mại Dầu khí (Petechim)
Từ tháng 6/2008- tháng 8/2011	Phó Chánh Văn phòng Tổng Công ty Dầu Việt Nam
Từ tháng 9/2011 - tháng 12/2015	Chánh Văn phòng Tổng Công ty Dầu Việt Nam
Từ 01/01/2016 – 31/3/2016	Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Dầu Việt Nam
Từ 01/4/2016 - nay	Chủ tịch Công đoàn Tổng công ty Dầu Việt Nam kiêm Chủ tịch hội đồng quản trị Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Chủ tịch hội đồng quản trị Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Chủ tịch Công đoàn Tổng Công ty Dầu Việt Nam



Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	0 cổ phiếu tương ứng 0% vốn điều lệ.
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

### 1.2 Ông Tôn Quốc Bình - Ủy viên HĐQT kiêm Giám đốc công ty

Họ và tên	Tôn Quốc Bình
Số CMTND	024071000027
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	1971
Nơi sinh	Thị xã Bắc Giang - Tỉnh Hà Bắc
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hương Thủy - Thừa Thiên Huế
Địa chỉ thường trú	671 Hoàng Hoa Thám, Ba Đình, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở Cơ quan	0915225789
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế ngoại thương
Quá trình công tác	
Từ T7/1991	Công nhân tại Xí nghiệp VIDAMO trực thuộc Tổng Công ty dầu khí.
Từ năm 1991 - năm 1998	Vừa làm vừa đi học và tốt nghiệp cử nhân kinh tế ngoại thương.
Từ năm 1998 - năm 2000	Chuyên viên xưởng pha chế dầu nhờn - Công ty chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỏ.
Từ T01/2001 - T02/2002	CH trưởng CHXD Hàm Rồng, Thanh Hóa - Công ty chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỏ.
Từ T3/2002 - T01/2006	CH trưởng CHXD Hàm Rồng, Thanh Hóa, kiêm phụ trách kinh doanh khu vực Thanh hóa, Nghệ An - Công ty chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỏ.



Từ T02/2006 – T11/2007	Trưởng phòng kinh doanh XN dầu mỡ nhờn Hà Nội – Xí nghiệp PDC Hà Nội.
Từ T12/2007 - T02/2008	Phó Giám đốc kiêm trưởng phòng kinh doanh XN dầu mỡ nhờn Hà Nội trực thuộc Cty TNHH ITV chế biến và kinh doanh sản phẩm dầu mỡ PDC.
Từ T3/2008 - T4/2009	Phó Giám đốc phụ trách - XN dầu mỡ nhờn Hà Nội - PDC
Từ T5/2009 - T7/2009	Phó Tổng giám đốc – Công ty TNHH 1 TV hóa dầu dầu khí VIDAMO kiêm Giám đốc chi nhánh Công ty tại miền Bắc trực thuộc Tổng Công ty dầu Việt Nam
Từ T8/2009 - T6/2011	Phó Tổng giám đốc - Công ty Cổ phần hóa dầu và nhiên liệu sinh học dầu khí PVB.
Từ T7/2011 - T12/2015	Phó Giám đốc – Công ty Cổ phần xăng dầu dầu khí Hà nội, kiêm Giám đốc Chi nhánh Thái Nguyên, Bắc Cạn.
Từ T01/2016 đến nay	Giám đốc kiêm thành viên HĐQT - Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên HĐQT – Giám đốc Công ty cổ phần Xăng dầu dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	0 cổ phiếu tương ứng với 0% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**1.3 Ông Hoàng Minh Tiến - Ủy viên HĐQT**

Họ và tên	Hoàng Minh Tiến
Số CMTND	151122691 cấp ngày 07/08/2013
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	13/06/1960
Nơi sinh	Minh Tân - Kiến Xương – Thái Bình



Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Xã Minh Tân - huyện Kiến Xương - Tỉnh Thái Bình
Địa chỉ thường trú	SN15 đường Trần Khánh Dư - Tổ 22 - Phường Tiền Phong – Tp Thái Bình
Điện thoại liên lạc ở Cơ quan	0913 291 539
Trình độ văn hoá	10/10
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế
<b>Quá trình công tác</b>	
1978 - 1982	Đi bộ đội
1982- 1983	Xuất ngũ
1983 - 1985	Cán bộ xã Minh Tân
1985 - 1998	Nhân viên Sở Thương mại Thái Bình
1998 - 2007	Nhân viên Cty CP vật liệu chất đốt Thái Bình
2007 – đến nay	Giám đốc Cty CP TMTH Việt Tiến
2010 – đến nay	Thành viên HĐQT – Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên HĐQT
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Giám đốc Công ty Cổ phần Thương mại tổng hợp Việt Tiến
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	0 cổ phiếu tương ứng với 0% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**2. Ban kiểm soát**

**Bảng 16: Thành viên ban kiểm soát**

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy	Trưởng Ban Kiểm soát



2	Ông Đặng Tùng Sơn	Thành viên Ban Kiểm soát
3	Bà Nguyễn Thương Huyền	Thành viên Ban Kiểm soát

**2.1. Bà Nguyễn Thị Thanh Thủy - Trưởng Ban kiểm soát**

Họ và tên	Nguyễn Thị Thanh Thủy
Số CMTND	151 048 689
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	1972
Nơi sinh	Thái Thụy – Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Thái Thụy – Thái Bình
Địa chỉ thường trú	SN3/CL7 Khu Đô thị Trần Lãm Tổ 35 Phường Trần Lãm Thành Phố Thái Bình
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0906137689
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kế toán
<b>Quá trình công tác</b>	
Từ T3/1989 - T4/1993	Công nhân Xí nghiệp dầu khí - Công ty Dầu khí I
Từ T5/1993 - T4/1994	Công nhân sản xuất nước khoáng - Công ty Dầu khí I
Từ T5/1994 - T9/1996	Tổ trưởng tổ sản xuất chai nhựa - Xí nghiệp Dịch vụ Dầu khí Thái Bình - Tổng công ty dịch vụ kỹ thuật Dầu khí
Từ T10/1996 - T12/1997	Nhân viên thống kê nhà máy nước khoáng - Xí nghiệp Dịch vụ Dầu khí Thái Bình - Tổng công ty dịch vụ kỹ thuật Dầu khí
Từ T1/1998 - T3/2000	Nhân viên Kế toán Kho quỹ Văn phòng đại diện Công ty Dịch vụ Kỹ thuật Dầu khí Thái Bình.
Từ T4/2000 - T6/2001	Nhân viên Kế toán - Chi nhánh Dịch vụ Dầu khí Hải Phòng - Công ty Dịch vụ Dầu khí Thái Bình.
Từ T7/2001 - T2/2009	Nhân viên Kế toán - phòng TCKT kiêm Kế toán Công đoàn - Xí nghiệp Dầu khí Thái Bình - Tổng công ty Cổ phần Dịch vụ Dầu khí Thái Bình.
Từ T3/2009 - T6/2009	Phó phòng TCKT kiêm kế toán Công đoàn – Công ty TNHH



	MTV Dịch vụ Dầu khí Thái Bình – Tổng công ty Dầu Việt Nam.
Từ T7/2009 - T2/2010	Phó phòng TCKT kiêm kế toán Công đoàn – Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xăng dầu Dầu khí Thái Bình – Tổng công ty Dầu Việt Nam.
Từ T3/2010 - T11/2010	Phó phụ trách phòng TCKT kiêm kế toán Công đoàn – Công ty TNHH MTV Dịch vụ Xăng dầu Dầu khí Thái Bình – Tổng công ty Dầu Việt Nam.
Từ T12/2010 – T3/2016	Kế toán trưởng kiêm trưởng phòng TCKT – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình.
Từ T4/2016 đến nay	Trưởng ban kiểm soát PV OIL Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Trưởng Ban kiểm soát
TC khác Chức vụ công tác hiện tại	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	1.677 cổ phiếu tương ứng với 1,5% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**2.2 Ông Đặng Tùng Sơn – Thành viên Ban Kiểm soát**

Họ và tên	Đặng Tùng Sơn
Số CMTND	001079009717
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	14/08/1979
Nơi sinh	Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Ân Thi, Hưng Yên
Địa chỉ thường trú	Số 10/40 Trần Nhật Duật, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	098.390.8479



Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Thạc Sĩ Kinh Tế
Quá trình công tác	
2007- đến nay	Phó phụ trách phòng đầu tư Khối đầu tư - Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đông Nam Á
2016 – đến nay	Thành viên Ban kiểm soát – Công ty cổ phần xăng dầu dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên BKS Công ty
Chức vụ công tác hiện tại tại TC khác	Phó phụ trách phòng đầu tư - Khối đầu tư - Ngân Hàng Thương Mại Cổ Phần Đông Nam Á
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	0 cổ phiếu tương ứng với 0% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**2.3 . Bà Nguyễn Thương Huyền – Thành viên Ban Kiểm soát**

Họ và tên	Nguyễn Thương Huyền
Số CMTND	012954873
Giới tính	Nữ
Ngày tháng năm sinh	16/10/1981
Nơi sinh	Hải Phòng
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Hải Phòng
Địa chỉ thường trú	Số nhà 23, ngõ 53, phố Linh Lang, Quận Ba Đình, TP.Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở Cơ quan	0912.213.181
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân Tài chính Ngân hàng
Quá trình công tác	



2004 -2007	Chuyên viên Phòng Đầu tư - Tổng Công ty cổ phần Tài chính Dầu khí Việt Nam
2007 - 2008	Phòng Quản lý kinh doanh các sản phẩm đầu tư- Ban Đầu tư - Ban trụ bị thành lập Ngân hàng Hồng Việt
T 12/2008-T7/2009	Chuyên viên Phòng Dịch vụ tài chính- Ban Năng lượng Dầu khí - Ngân hàng TMCP Đại Dương
T7/2009-9/2010	Phó phòng phụ trách- Phòng Đầu tư tài chính - Khối Đầu tư- Ngân hàng TMCP Đại Dương
9/2010-1/2011	Trưởng phòng Đầu tư tài chính- Khối Đầu tư - Ngân hàng TMCP Đại Dương
1/2011 đến nay	Phó Giám Đốc Khối Đầu tư tài chính - Ngân hàng TMCP Đại Dương
12/2010 đến nay	Thành viên BKS – Công ty cổ phần Xăng dầu dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Thành viên BKS Công ty
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Phó Giám Đốc Khối Đầu tư tài chính - Ngân hàng TMCP Đại Dương
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	0 cổ phiếu tương ứng với 0% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

### 3. Ban Tổng Giám đốc

Bảng 17: Thành viên ban Tổng Giám đốc

STT	Họ và tên	Chức danh
1	Ông Tôn Quốc Bình	Giám đốc
2	Ông Ngô Văn Tuấn	Phó Giám đốc

#### 3.1 Ông Tôn Quốc Bình – Giám đốc kiêm thành viên HĐQT



Đã trình bày tại mục HDQT

### 3.2 Ông Ngô Văn Tuấn – Phó Giám đốc

Họ và tên	Ngô Văn Tuấn
Số CMTND	012904929
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	1981
Nơi sinh	Kiến Xương - Thái Bình
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Kiến Xương - Thái Bình
Địa chỉ thường trú	Tập thể Dầu khí, Tổ 28 đường Trần Lãm, Phường Trần Lãm, tỉnh Thái Bình.
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	0986108112
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế chuyên ngành Quản trị kinh doanh
<b>Quá trình công tác</b>	
Từ T5/2004 - T8/2004	Kế toán viên - Công ty TNHH Trung Hạnh Linh.
Từ T9/2004 - T8/2006	Kế toán Tổng hợp - Công ty TNHH Mai Hạnh.
Từ T9/2006 - T12/2007	Phó phòng kế toán - Công ty Cổ phần Thái Bình Vàng.
Từ T01/2008 - T8/2009	Nhân viên kinh doanh - Chi nhánh PDC Thái Bình.
Từ T9/2009 - T7/2010	Nhân viên kinh doanh - Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình.
Từ T8/2010 - T02/2011	Phó phòng kinh doanh - Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình.
Từ T3/2011 - T5/2015	Phó phòng Phụ trách phòng kinh doanh sản phẩm dầu khí- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình.
Từ T6/2015 - T3/2016	Trưởng phòng Kinh doanh sản phẩm dầu khí- Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
Từ T4/2016 đến nay	Phó Giám đốc Công ty - Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Phó Giám đốc – Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện tại tại	Không



TC khác	
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	0 cổ phiếu tương ứng với 0% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**4. Kế toán trưởng: Ông Vũ Mạnh Cường**

Họ và tên	Vũ Mạnh Cường
Số CMTND	012180914
Giới tính	Nam
Ngày tháng năm sinh	1982
Nơi sinh	Đức Giang, Gia Lâm, Hà Nội
Quốc tịch	Việt Nam
Dân tộc	Kinh
Quê quán	Nga Thắng, Nga Sơn, Thanh Hóa
Địa chỉ thường trú	Số 19, ngách 97/17, tổ 26, Đức Giang, Long Biên, Hà Nội
Điện thoại liên lạc ở cơ quan	02273.833522
Trình độ văn hoá	12/12
Trình độ chuyên môn	Kỹ sư QTDN Dầu khí
Quá trình công tác	
- Từ T6/2006 - 11/2006	Chuyên viên Kế toán thống kê phòng Tài chính - kế toán tại XN Tổng kho Xăng dầu Thăng Nhất Vũng tàu thuộc Công ty PDC
- Từ T2/2006 - T12/2008	Chuyên viên Ban Sản phẩm dầu thuộc Tổng công ty Dầu Việt Nam
- Từ T1/2008 - T10/2012	Chuyên viên phòng kinh doanh PVOIL Hà Nội
- Từ T11/2012 - T8/2013	Chuyên viên phòng Kinh doanh xăng dầu thuộc Chi nhánh PVOIL Hà Nội tại Thái Nguyên
- Từ T9/2013 - T7/2014	Phó Phòng Kinh doanh xăng dầu thuộc Chi nhánh PVOIL Hà Nội tại Thái Nguyên



- Từ T8/2014 - T9/2015	Trưởng Phòng Kinh doanh xăng dầu thuộc Chi nhánh PVOIL Hà Nội tại Thái Nguyên;
- Từ T10/2015 đến 30/4/2016	Trưởng P. TCKT Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Cái Lân.
- Từ 1/5/2017 đến nay	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC ĐKGD	Kế toán trưởng Công ty Cổ phần Xăng dầu Dầu khí Thái Bình
Chức vụ công tác hiện nay tại TC khác	Không
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán	0 cổ phiếu tương ứng với 0% vốn điều lệ
Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của những người liên quan	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với lợi ích Công ty	Không

**5. Kế hoạch tăng cường quản trị:**

Công ty tập trung tổ chức quản lý, kiểm soát mọi hoạt động sản xuất và kinh doanh bằng bộ máy quản lý điều hành gọn nhẹ, hiệu quả thông qua việc xây dựng mô hình quản lý, điều hành điện tử:

Đưa vào sử dụng các ứng dụng các tiến bộ của công nghệ thông tin như: các phần mềm quản lý nhân sự, tiền lương, quản lý khách hàng, kế toán....

Xây dựng các chức danh phù hợp với phạm vi công việc rõ ràng cho mọi thành phần nhân lực trong Công ty. Các chức danh có chính sách đào tạo được chi tiết theo các vị trí đã quy hoạch và theo nhu cầu mở rộng phát triển hoạt động sản xuất kinh doanh hằng năm của Công ty.

Quan tâm thu hút nguồn nhân lực ngoài Công ty có năng lực, kinh nghiệm và phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh Công ty. Áp dụng các chính sách ưu đãi đặc biệt cho từng trường hợp cụ thể.

Ngoài ra, Công ty có kế hoạch tăng cường công tác quản lý, giám sát, chỉ đạo các hoạt động của Ban Điều hành và bộ máy giúp việc của Công ty bảo đảm thực hiện đúng các nội dung đã được thông qua trong các Nghị quyết của ĐHĐCĐ và HĐQT Công ty; tiếp tục nâng cao chất lượng của công tác kiểm tra nội bộ, kiểm soát chặt chẽ việc thực thi công việc theo sự phân bổ



nhiệm vụ hay sự phân cấp từ HĐQT; Chỉ đạo, chấn chỉnh kịp thời các hoạt động của Ban điều hành, đặc biệt là trong công tác quản lý, hoạt động đầu tư, kinh doanh của Công ty.

Xây dựng và hoàn thiện để hình thành nên hệ thống khung văn bản, quy trình quản trị công ty, quản trị doanh nghiệp hiện đại, hiệu quả, gắn với tăng cường chức năng kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro, trong đó, tập trung hoàn thiện các quy định quản trị cơ bản, cốt lõi sau:

- ❖ Điều lệ Công ty chuẩn mực, phù hợp quy định của luật doanh nghiệp 2014;
- ❖ Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban kiểm soát và Hội đồng quản trị, Quy chế điều hành của Tổng Giám đốc, đảm bảo tính độc lập, tách bạch rõ chức năng giữa: (i) giám sát tuân thủ của Ban kiểm soát, (ii) quản trị chiến lược, mục tiêu của Hội đồng quản trị, với (iii) điều hành sản xuất - kinh doanh cụ thể, hàng ngày của Tổng Giám đốc;
- ❖ Quy chế tài chính rõ ràng, minh bạch và cụ thể, gắn quyền hạn với trách nhiệm của người được ủy quyền, đảm bảo việc ra quyết định và triển khai được nhanh chóng, thông suốt, rõ người, rõ việc, quản trị toàn diện gắn với yêu cầu về tính hiệu lực và hiệu quả của công tác quản trị theo nguyên tắc từng vị trí công việc sẽ chịu trách nhiệm đến cùng về mục tiêu kinh doanh được giao;
- ❖ Quy định về thu - chi nội bộ, quy định quản lý công nợ;
- ❖ Quy trình tổ chức và quản lý mua sắm tập trung;
- ❖ Quy chế tổ chức thực hiện;
- ❖ Quy chế chi trả thu nhập;

Chúng tôi cam kết các thông tin nêu trong Bản thông tin tóm tắt này là đầy đủ và chính xác với tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty và cam kết chịu trách nhiệm trước pháp luật với các thông tin này.



**PHỤ LỤC**

Hồ sơ kèm theo bao gồm:

Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp do Sở Kế hoạch và Đầu tư tỉnh Thái Bình cấp thay đổi lần thứ bảy số 1000808141 ngày 01/04/2016.

Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2016 của Công ty cổ phần Xăng dầu dầu khí Thái Bình.

Thái Bình, ngày 19 tháng 09 năm 2017

**CÔNG TY CỔ PHẦN CHỨNG KHOÁN FPT**



GIÁM ĐỐC TƯ VẤN TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

*Nguyễn Thị Hạnh*

**CÔNG TY CỔ PHẦN XĂNG DẦU DẦU KHÍ THÁI BÌNH**



GIÁM ĐỐC

*Côn Quốc Bình*